

Số: 5876 /KH-UBND

Củ Chi, ngày 22 tháng 6 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên
ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi
giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Củ Chi lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025, Chương trình hành động số 04-CTr/HU ngày 23/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện;

Thực hiện Công văn số 348/UBND-VX ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Căn cứ nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện, Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm triển khai thực hiện hiệu quả lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

- Nâng cao trình độ chuyên môn và các năng lực giảng dạy, năng lực quản lý, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu về trình độ chuyên môn theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019, các yêu cầu về tiêu chuẩn của chức danh theo bậc học và yêu cầu giảng dạy chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 năm học 2020-2021 và những năm tiếp theo.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vững mạnh, từng bước phát triển theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp góp phần hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Triển khai kế hoạch nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đến tất cả các cấp học thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và đơn vị trực thuộc).

- Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn của ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của giáo viên từng cấp học và đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của ngành giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo. Gắn việc đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa về trình độ đại học, chuyên môn nghiệp vụ với bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp của giáo viên từng cấp học.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở tại huyện Củ Chi đạt trình độ chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Đảm bảo tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng và hoàn thành chương trình bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; 100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng đạt kết quả hoàn thành bồi dưỡng.

- Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với công tác quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2021-2025.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH (Tính đến tháng 5/2021)

1. Tình hình cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

STT	Cấp học	Tổng số CB, GV, NV	CBQL	Giáo viên	Nhân viên
1	Trung học cơ sở	1290	52	1126	112
2	Tiểu học	1639	93	1352	194
3	Mầm non công lập	975	88	710	177
4	Bồi dưỡng Giáo dục	18	2	11	5
5	Nuôi dạy TEKT	21	2	13	6
Tổng cộng		3943	237	3212	494
6	Mầm non ngoài công lập	332	37	204	91

2. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Thống kê trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên:

ST T	Cấp học	Tổng số CBQL GV	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Cao học	Trình độ từ ĐH trở lên		Trình độ chưa đạt chuẩn		Trình độ đạt chuẩn	
							SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	THCS	1178		142	1018	18	1036	87.94	142	12.05	1036	87.95

2	TH	1445	13	364	1067	1	1068	73.91	377	26.09	1068	73.91
3	MN CL	798	18	213	566	1	567	71.05	18	2.26	780	97.74
4	BDGD	13			13		13	100.0			13	100.0
5	NDTEKT	15	1	3	11		11	73.33	1	6.67	14	93.33
Tổng cộng		3449	32	722	2675	20	2695	78.13	538	15.60	2911	84.40
6	MN CL	241	105	91	45	0	45	18.6	105	43.57	136	56.43

(Hiện có 383 cán bộ quản lý, giáo viên đang học đại học để chuẩn hóa, nâng chuẩn (MN: 131, TH: 170, THCS: 82) và 26 cán bộ quản lý, giáo viên đang học Cao học quản lý giáo dục).

Thông kê trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý:

Stt	Cấp học	Tổng số CBQL	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Cao học	Trình độ từ ĐH trở lên		Chưa đạt chuẩn		Trình độ đạt chuẩn	
							SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	THCS	52		1	49	2	51	90.07	1	1.92	51	98.08
2	TH	93		2	91		91	91.84	2	2.15	91	97.85
3	MN CL	88			87	1	88	100.0			88	100.0
4	BDGD	2			2		2	100.0			2	100.0
5	NDTEKT	2			2		2	100.0			2	100.0
Tổng cộng		237		3	231	3	234	98.73	3	1.27	234	98.73
6	MN CL	37	10	11	16	0	16	43.24	10	27.03	27	72.97

Thông kê trình độ chuyên môn của giáo viên:

Stt	Cấp học	Tổng số GV	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Cao học	Trình độ từ ĐH trở lên		Trình độ chưa đạt chuẩn		Trình độ đạt chuẩn	
							SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	THCS	1126	0	141	969	16	985	87.47	141	12.52	985	87.48
2	TH	1352	13	362	976	1	977	72.26	375	27.74	977	72.26
3	MN CL	710	18	213	479		479	67.46	18	2.54	692	97.46
4	BDGD	11			11		11	100.0			11	100.0
5	NDTEKT	13	1	3	9		9	100.0	1	7.69	12	92.31
Tổng cộng		3212	32	719	2444	17	2461	76.62	535	16.66	2677	83.34
6	MN NCL	204	95	80	47	0	47	23.03	77	37.75	127	62.25

3. Trình độ chính trị của cán bộ quản lý và giáo viên

Stt	Cấp học	Tổng số CB, GV	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp	Từ TC trở lên	Tỉ lệ
1	THCS	1178	506	273	8	281	23.85
2	TH	1445	869	216	0	216	14.94
3	MN CL	798	537	184	0	184	23.05
4	BDGD	13	1	12	0	12	92.30

5	NDTEKT	15		6	0	6	40
Tổng cộng		3449	1913	691	8	699	20.27
6	MN NCL	241	34	12	0	12	4.97

Cụ thể:

Cấp học	Cán bộ quản lý						Giáo viên					
	Tổng số	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp	Từ TC trở lên	Tỉ lệ	Tổng số	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp	Từ TC trở lên	Tỉ lệ
THCS	52		43	8	51	98.07	1126	506	230		230	18.76
TH	93		93		93	100.0	1352	869	123		123	9.09
MN CL	88	0	88	0	88	100.0	710	470	96	0	96	13.52
BDGD	2		2		2	100.0	11	1	10	0	10	90.90
NDTEKT	2		2		2	100.0	13		4		4	30.76
T. cộng	237		228	8	236	99.57	3212	1846	463	0	463	14.41
MN NCL	37	6	10	0	10	27.02	204	28	2	0	2	5.4

4. Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý

Tình hình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục:

S T T	Cấp học	CBQL, GV được BD nghiệp vụ quản lý			CBQL được BD nghiệp vụ quản lý			GV được BD nghiệp vụ quản lý		
		T.số	SL	Tỉ lệ	T.số	SL	T.lệ	T.số	SL	T.lệ
1	Trung học cơ sở	1178	109	9.25	52	52	100	1226	57	4.64
2	Tiểu học	1445	168	11.63	93	93	100	1352	75	5.54
3	Mầm non công lập	798	242	30.32	88	88	100	710	154	21.69
4	Bồi dưỡng Giáo dục	13	12	92.30	2	2	100	11	10	90.90
5	Nuôi dạy TEKT	15	3	20.00	2	2	100	13	1	7.69
Tổng cộng		3449	534	15.48	237	237	100	3312	297	8.61
6	Mầm non NCL	247	37	14.98	37	34	91.89	210	3	1.43

Ngoài ra, có 30 cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ Cao học quản lý giáo dục (đã tốt nghiệp: 4, đang học: 26).

5. Trình độ ngoại ngữ của cán bộ quản lý, giáo viên

Stt	Cấp học	Tổng số CB-GV	Chứng chỉ A	Chứng chỉ B	Chứng chỉ C	Cao đẳng	Đại học	TS có chứng chỉ A trở lên	Tỉ lệ
1	THCS	1178	31	945	14	15	113	1118	94.90
2	TH	1445	131	1196	13	36	69	1445	100.0
3	MN CL	798	26	768	2		2	798	100.0

4	BDGD	13		13				13	100.0
5	NDTEKT	15	6	9				15	100.0
Tổng cộng		3449	194	2931	29	51	184	3399	98.55
6	MN NCL	241	74	72				146	

6. Trình độ Tin học của cán bộ quản lý, giáo viên

Stt	Cấp học	Tổng số CB-GV	Cơ bản	Nâng cao	Chứng chỉ A	Chứng chỉ B	Cao đẳng	Đại học	TS có chứng chỉ	Tỉ lệ
1	THCS	1178	119	213	578	189	24	46	1169	99.23
2	TH	1445	139	247	676	360	9	14	1445	100.0
3	MN CL	798	77	523	63	135			798	100.0
4	BDGD	13		1	6	6			13	100.0
5	NDTEKT	15			12	3			15	100
Tổng cộng		3449	335	984	1335	693	33	60	3440	99.73
6	MN NCL	241	31	8	146	18			203	84.23

III. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố, sự phối hợp tích cực của các cơ sở đào tạo như: Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Sài Gòn, Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh,... trong việc mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa, nâng chuẩn trình độ cho cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học.

- Hiệu trưởng các trường nhận thức được tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng nên quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên tham gia học tập các lớp đào tạo chuẩn hóa, nâng chuẩn và các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên có ý thức trách nhiệm trong công tác và trong việc học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng tốt nhu cầu đổi mới sự nghiệp giáo dục hiện nay.

- Cơ sở vật chất được đầu tư, trang bị tương đối đầy đủ, đáp ứng được nhu cầu học tập của cán bộ quản lý, giáo viên.

2. Khó khăn

- Kinh phí hoạt động của các đơn vị có giới hạn (nhất là các trường có quy mô nhỏ), không đủ kinh phí để hỗ trợ giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng, lớp nâng chuẩn, giáo viên phải tự túc về kinh phí nên còn gặp khó khăn khi tham gia học tập.

- Một số trường trung học cơ sở có số giáo viên cùng một bộ môn chỉ 01 hoặc 02 người nên công tác học tập, rút kinh nghiệm ngay trong đơn vị gặp khó khăn.

- Việc học tập nâng cao trình độ đại học cho giáo viên trung học cơ sở còn khó khăn do số lượng giáo viên các bộ môn trung học cơ sở chưa có trình độ đại học còn ít, không đủ số lượng mở lớp tại Củ Chi; các trường đại học mở các lớp nâng chuẩn vào buổi tối nên giáo viên gặp nhiều khó khăn trong việc tham gia học tập. Còn một số ít giáo viên lớn tuổi, sắp nghỉ hưu nên không tham gia học để chuẩn hóa trình độ chuyên môn theo quy định.

- Số lượng giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị còn ít do các lớp nâng cao trình độ lý luận chính trị học vào 2 ngày trong tuần nên các trường gặp khó khăn trong việc bố trí giáo viên dạy thay.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Tham mưu Huyện ủy chỉ đạo Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện phối hợp với Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh mở các lớp trung cấp lý luận chính trị dành riêng cho cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học và chỉ đạo Hiệu trưởng các đơn vị tạo điều kiện, chọn cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp học.

- Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị tổ chức các lớp bồi dưỡng chính trị hè và các lớp triển khai, quán triệt Nghị quyết của Đảng theo chỉ đạo của cấp trên cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên các cấp học.

- Tiếp tục phối hợp với các trường đào tạo uy tín để tổ chức các lớp đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, các lớp liên thông từ trung cấp, cao đẳng lên đại học, lớp cao học đặt tại huyện.

- Khuyến khích, cử cán bộ quản lý và giáo viên thuộc diện quy hoạch học cao học theo chương trình của Thành ủy, theo kế hoạch tổ chức lớp Thạc sĩ của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục liên kết với các cơ sở đào tạo tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại huyện như: Bồi dưỡng cán bộ quản lý trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; bồi dưỡng tổ trưởng chuyên môn; bồi dưỡng giáo viên chủ nhiệm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên các cấp học; bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học; bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên mầm non ngoài công lập,...

- Phối hợp Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh để mở các lớp bồi dưỡng tại huyện vào các ngày thứ Bảy, Chủ nhật để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở mầm non ngoài công lập có thể tham gia học tập tốt. Kinh phí được chi từ nguồn ngân sách nhà nước (1.800.000 đồng/người/khóa) theo Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐND ngày 14 tháng 6 năm 2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành chính sách đầu tư đối với giáo dục mầm non và chế độ hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, giáo viên thuộc ngành học mầm non trên địa bàn Thành phố.

- Hàng năm, giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện căn cứ kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn

ng nghiệp vụ, các chuyên đề, hội thảo, thao giảng, hội thi ở các cấp học theo yêu cầu thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của huyện để cán bộ quản lý, giáo viên học tập, trao đổi kinh nghiệm góp phần nâng cao trình độ và năng lực chuyên môn.

- Phối hợp với Viettel Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ sở đào tạo như Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, Đại học Sài Gòn... tổ chức bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018, bồi dưỡng thường xuyên, đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên trên hệ thống trực tuyến cho cán bộ quản lý, giáo viên cấp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố. Chọn lựa, cử cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán tham gia bồi dưỡng, tập huấn chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo kế hoạch và chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo hàng năm trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở căn cứ vào kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của Phòng Giáo dục và Đào tạo và tình hình thực tế tại đơn vị xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho đơn vị mình. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện sẽ tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng thường xuyên tập trung theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

- Chỉ đạo Hiệu trưởng các trường động viên, khuyến khích và có chế độ hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo thông báo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo Tp. Hồ Chí Minh.

- Xét chọn một số cán bộ quản lý cốt cán, chuyên viên và giáo viên cốt cán học tập các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến ở nước ngoài để nghiên cứu vận dụng và nhân rộng trong các cơ sở giáo dục theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

V. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

- Trình độ lý luận chính trị: Tất cả cán bộ quản lý và đội ngũ quy hoạch cán bộ quản lý các cấp học mầm non, tiểu học và trung học cơ sở có trình độ từ trung cấp lý luận chính trị trở lên. Phần đầu nâng tỉ lệ cán bộ quản lý, giáo viên các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên là 30%.

- Trình độ chuyên môn: Tất cả cán bộ quản lý các cấp học phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ đại học trở lên. Phần đầu nâng tỉ lệ cán bộ quản lý, giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019. Phần đầu nâng tỉ lệ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học có trình độ sau đại học đạt tỉ lệ 3% trở lên.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý: 100% cán bộ quản lý đương nhiệm và đội ngũ quy hoạch cán bộ quản lý đều được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục.

- Bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học: Phần đầu nâng cao tỉ lệ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn về ngoại ngữ, tin học theo tiêu chuẩn quy định đối với từng loại chức danh hoặc vị trí việc làm. Tất cả cán bộ quản lý và đội ngũ cán bộ quy hoạch có chứng chỉ tin học và có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định.

- Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; 100% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên các cấp học. Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở mầm non ngoài công lập đều được qua lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao đạo đức nghề nghiệp và kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn phù hợp với vị trí, trách nhiệm từng đối tượng.

- Bồi dưỡng thường xuyên: Phần đầu 100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch và nội dung quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố. Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học, trung học cơ sở đều được tập huấn chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch và chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

(Đính kèm Lộ trình thực hiện đào tạo bồi dưỡng giai đoạn 2021-2025)

VII. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi giai đoạn 2021-2025 thực hiện như sau:

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức được đảm bảo từ nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của thành phố, huyện; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức; đóng góp của cán bộ, công chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được đảm bảo từ nguồn tài chính (nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên) của đơn vị sự nghiệp công lập, đóng góp của viên chức và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Thực hiện việc sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Là cơ quan chịu trách nhiệm chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện hàng năm, đảm bảo lộ trình đến năm 2025 đạt các chỉ tiêu đề ra; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo dục tại huyện theo kế hoạch được duyệt; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cốt cán, giáo viên cốt cán để hỗ trợ và tổ chức thực hiện đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố và theo kế hoạch của huyện.

- Phối hợp với Phòng Tài Chính – Kế hoạch huyện dự trù kinh phí và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của ngành.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đánh giá công chức, viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện đúng với các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và hướng dẫn của Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cử chuyên viên, giáo viên cốt cán dự các lớp tập huấn do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố tổ chức.

2. Trường Bồi dưỡng Giáo dục huyện

- Chịu trách nhiệm phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trong công tác đào tạo, bồi dưỡng của ngành. Phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức, quản lý các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

- Tổ chức, phối hợp triển khai các lớp bồi dưỡng chuyên môn và đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng của ngành.

- Hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết hàng năm và báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng tại huyện theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí, đảm bảo kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức giai đoạn 2021-2025 và kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức hàng năm.

- Hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và các đơn vị thủ tục quyết toán tài chính phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng.

4. Phòng Nội vụ huyện

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo huyện trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (Lưu ý khuyến khích các trường hợp học sau đại học).

- Chủ trì phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đánh giá công chức, viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện đúng với các văn bản quy định.

5. Các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở, Trường TH-THCS Tân Trung, Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của đơn vị.

- Theo dõi, đôn đốc và quản lý việc học tập bồi dưỡng, kịp thời khen thưởng hoặc xử lý đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia tốt hoặc chưa tốt các chương trình bồi dưỡng. Ghi nhận kết quả bồi dưỡng để đưa vào hồ sơ chuyên môn của giáo viên trong quá trình công tác giảng dạy tại đơn vị.

- Hướng dẫn Tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng của Tổ và cá nhân (có thể lồng ghép vào kế hoạch chuyên môn của Tổ và cá nhân).

- Tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, kinh phí... để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia học tập các chương trình, loại hình bồi dưỡng theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, các trường sư phạm đặc biệt các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác đào tạo bồi dưỡng của đơn vị theo từng học kỳ, từng năm học và cho cả giai đoạn.

- Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng của đơn vị về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (thông qua Trường Bồi dưỡng Giáo dục huyện) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện giai đoạn 2021-2025 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và các phòng, ban có liên quan, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và các đơn vị giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện nghiên cứu và tổ chức thực hiện nghiêm túc để đạt kết quả tốt. /

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT;
- TT. Huyện ủy;
- TT. UBND huyện;
- Phòng GD-ĐT huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Đơn vị giáo dục trực thuộc UBND huyện;
- Lưu: VT, P.GDĐT.2. Lam.2.

Cleee

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Thanh Hiền

LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

**Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Cử Chi
giai đoạn 2021-2025 (các lớp mở tại huyện)**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 22 tháng 6.. năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

Năm	Stt	Tên lớp đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian	Số lượng	Đối tượng	Ghi chú	
						Đơn vị liên kết	Địa điểm học
2021	1	Trung cấp lý luận Chính trị	16 tháng	80	CBQL kế cận, Chủ tịch CĐCS, TTCM, GV trường MN, TH, THCS	Học viện Cán bộ Tp Hồ Chí Minh	Trung tâm BDCT huyện
	2	Đại học Sư phạm ngành Giáo dục Tiểu học (đào tạo mới)	4,5 năm	100	Có bằng TN THPT hoặc BT VH	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	Trường BDGD
	3	Lớp Cao học Quản lý giáo dục	2 năm	50	CBQL, GV MN, TH, THCS.	Đại học Sư phạm, ĐH Huế	Trường BDGD
	4	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên	3 tháng	500	CBQL, GV MN, TH, THCS	Đại học Sư phạm, ĐH Huế Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	5	Bồi dưỡng giáo viên chủ nhiệm trường tiểu học, trung học cơ sở	3 tháng	100	Giáo viên chủ nhiệm các trường TH, THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	6	Bồi dưỡng thường xuyên	6 tháng	1040	CBQL, GV các trường MN	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	7	Tập huấn bồi dưỡng CT GDPT 2018 cho cấp tiểu học, trung học cơ sở.	1 năm	3.000	Cán bộ quản lý, giáo viên các trường tiểu học, trung học cơ sở.	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	Trường BDGD

Năm	Stt	Tên lớp đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian	Số lượng	Đối tượng	Ghi chú	
						Đơn vị liên kết	Địa điểm học
2021	8	Bồi dưỡng cán bộ quản lý trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở	6 tháng	100	CBQL kế cận, Chủ tịch CĐCS, TTCM, GV trường MN, TH, THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	9	Lớp bồi dưỡng tích hợp Lịch sử và Địa lý	6 tháng	145	CBQL, GV môn Lịch sử, Địa lý các trường THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	10	Lớp bồi dưỡng tích hợp môn Vật lý, Hóa học và môn Sinh học.	1 năm	180	CBQL, GV dạy môn Vật lý, Hóa học và Sinh học các trường THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
2022	11	Trung cấp lý luận Chính trị	16 tháng	80	CBQL kế cận, Chủ tịch CĐCS, TTCM, GV trường MN, TH, THCS	Học viện Cán bộ Tp Hồ Chí Minh	Trung tâm BDCT huyện
	12	Đại học Mầm non, Tiểu học (Liên thông CĐ lên ĐH)	2 - 3 năm	150	CBQL, GV các trường MN	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	Trường BDGD
	13	Đại học Sư phạm ngành Giáo dục Mầm non (đào tạo mới)	4,5 năm	100	Có bằng TN THPT hoặc BTVH	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	Trường BDGD
	14	Lớp Cao học QLGD và chuyên ngành	2 năm	100	CBQL, GV TH, THCS	Đại học Sư phạm, ĐH Huế	Trường BDGD
	15	Lớp Đại học sư phạm tiếng Anh (Đào tạo mới)	4,5 năm	100	Có bằng TN THPT hoặc BTVH	Đại học Ngoại ngữ, ĐH Huế	Trường BDGD
	16	Đại học Sư phạm Tin học (Đào tạo mới)	4,5 năm	100	Có bằng TN THPT hoặc BTVH	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh hoặc Đại học Sư phạm, ĐH Huế	Trường BDGD

Năm	Stt	Tên lớp đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian	Số lượng	Đối tượng	Ghi chú	
						Đơn vị liên kết	Địa điểm học
2022	17	Bồi dưỡng cán bộ quản lý trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở	3 tháng	100	CBQL kế cận, Chủ tịch CĐCS, TTCM, GV trường MN, TH, THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	18	Bồi dưỡng công tác Tổ trưởng chuyên môn	3 tháng	100	TTCM các trường MN, TH và THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	19	Tập huấn bồi dưỡng CT GDPT 2018 cho cấp tiểu học, trung học cơ sở.	1 năm	3.000	Cán bộ quản lý, giáo viên các trường TH, THCS	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	Trường BDGD
	20	Bồi dưỡng thường xuyên	6 tháng	1040	CBQL, GV các trường MN	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	21	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên	3 tháng	100	CBQL, GV MN, TH, THCS	Đại học Sư phạm, ĐH Huế	Trường BDGD
2023	22	Trung cấp lý luận Chính trị	16 tháng	80	CBQL kế cận, Chủ tịch CĐCS, TTCM, GV trường MN, TH, THCS	Học viện Cán bộ Tp Hồ Chí Minh	Trung tâm BDCT huyện
	23	Đại học Mầm non, Tiểu học (Liên thông CĐ lên ĐH)	2 - 3 năm	150	CBQL, GV các trường MN	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	Trường BDGD
	24	Đại học Sư phạm ngành Giáo dục Tiểu học (đào tạo mới)	4,5 năm	100	Có bằng TN THPT hoặc BT VH	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	Trường BDGD
	25	Lớp Đại học sư phạm tiếng Anh (Văn bằng 2)	2 năm	100	CBQL, GV các trường MN, TH, THCS	Đại học Ngoại ngữ, ĐH Huế	Trường BDGD
	26	Lớp Cao học QLGD và chuyên ngành	2 năm	100	CBQL, GV TH, THCS	Đại học Sư phạm, ĐH Huế	Trường BDGD

Năm	Stt	Tên lớp đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian	Số lượng	Đối tượng	Ghi chú	
						Đơn vị liên kết	Địa điểm học
2023	27	Tập huấn bồi dưỡng CT GDPT 2018 cho cấp tiểu học, trung học cơ sở	1 năm	3.000	Cán bộ quản lý, giáo viên các trường tiểu học, trung học cơ sở	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	Trường BDGD
	28	Bồi dưỡng cán bộ quản lý trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.	6 tháng	100	CBQL kế cận, Chủ tịch CĐCS, TTCM, GV trường MN, TH, THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	29	Bồi dưỡng công tác Giáo viên chủ nhiệm lớp	3 tháng	200	GVCN các trường TH và THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	30	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên	3 tháng	100	CBQL, GV MN, TH, THCS	Đại học Sư phạm, ĐH Huế	Trường BDGD
	31	Bồi dưỡng thường xuyên	6 tháng	1040	CBQL, GV các trường MN công lập và ngoài công lập	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
2024	32	Trung cấp lý luận Chính trị	16 tháng	80	CBQL kế cận, Chủ tịch CĐCS, TTCM, GV trường MN, TH, THCS	Học viện Cán bộ Tp Hồ Chí Minh	Trung tâm BDCT huyện
	33	Đại học Sư phạm ngành Giáo dục Mầm non (Đào tạo mới)	4,5 năm	100	Có bằng TN THPT hoặc BT VH	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	Trường BDGD
	34	Lớp Cao học QLGD và chuyên ngành	2 năm	100	CBQL, GV TH, THCS	Đại học Sư phạm, ĐH Huế	Trường BDGD
	35	Bồi dưỡng công tác Tổ trưởng chuyên môn	3 tháng	100	TTCM các trường MN, TH và THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	36	Bồi dưỡng cán bộ quản lý trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.	6 tháng	100	CBQL kế cận, Chủ tịch CĐCS, TTCM, GV trường MN, TH, THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD

Năm	Stt	Tên lớp đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian	Số lượng	Đối tượng	Ghi chú	
						Đơn vị liên kết	Địa điểm học
2024	37	Bồi dưỡng thường xuyên	6 tháng	3.500	CBQL, GV các trường MN, TH, THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
2025	38	Trung cấp lý luận Chính trị	16 tháng	80	CBQL kế cận, Chủ tịch CĐCS, TTCM, GV trường MN, TH, THCS	Học viện Cán bộ Tp Hồ Chí Minh	Trung tâm BDCT huyện
	39	Đại học Sư phạm ngành Giáo dục Tiểu học (đào tạo mới)	4,5 năm	100	Có bằng TN THPT hoặc BT VH	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	Trường BDGD
	40	Lớp Cao học QLGD và chuyên ngành	2 năm	100	CBQL, GV TH, THCS	Đại học Sư phạm, ĐH Huế	Trường BDGD
	41	Bồi dưỡng cán bộ quản lý trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở	6 tháng	100	CBQL kế cận, Chủ tịch CĐCS, TTCM, GV trường MN, TH, THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	42	Bồi dưỡng công tác Giáo viên chủ nhiệm lớp	3 tháng	150	GVCN các trường TH và THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD
	43	Bồi dưỡng thường xuyên	6 tháng	3.500	CBQL, GV các trường MN, TH, THCS	Đại học Sài Gòn	Trường BDGD

Dự kiến trong giai đoạn 2021-2025 tổ chức 43 lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBQL, GV, NV./.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

